Trung tâm Công báo và Tin học
Văn phòng Ủy ban Nhân dân, Tỉnh Quảng Ngãi
10.08.2022 14:54:34 +07:00

Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
Cơ quan: Tỉnh Quảng Ngãi
Thời gian ký: 10/08/2022 14:08:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 143 /BC-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 8 năm 2022*

BÁO CÁO
Kết quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2022
(Từ ngày 01/8/2021 đến 31/7/2022)

Thực hiện nội dung Công văn số 1058/TTCP-KHTH ngày 14/7/2022 và Công văn số 1103/TTCP-KHTH ngày 21/7/2022 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2022 phục vụ kỳ họp thứ IV, Quốc hội khóa XV, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Trong năm 2022 *(số liệu từ ngày 01/8/2021 đến ngày 31/7/2022)*, UBND tỉnh thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở việc nâng cao trách nhiệm thủ trưởng các cấp, các ngành nên tình hình khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, đảm bảo an ninh, trật tự, số lượt tiếp công dân, số đơn tiếp nhận, đoàn đông người phát sinh và tính chất gay gắt giảm đi nhiều so với cùng kỳ năm 2021[1]. Các vụ việc đông người, phức tạp cơ bản đã có những biện pháp cụ thể để giải quyết, tạo sự đồng thuận cho người dân và có khả năng tiến triển kết thúc trên thực tế trong thời gian đến. Tuy nhiên, hiện nay vấn đề ô nhiễm môi trường, quy định về thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng còn bất cập là những nguyên nhân dẫn đến khiếu nại, tố cáo của người dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ ảnh hưởng đến an ninh, trật tự.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

Trong năm 2022, các cơ quan hành chính trong tỉnh tiếp 4.129 lượt/4.364 người/3.889 vụ việc[2], trong đó có 07 lượt đoàn đông người của 05 vụ việc phát sinh đến nơi tiếp công dân của các cấp, các ngành.

Trách nhiệm tiếp công dân của Chủ tịch UBND tỉnh đạt 100%, tuy nhiên người đứng đầu các cấp, các ngành mặc dù đã được nâng lên nhưng vẫn còn tình trạng ủy quyền cho cấp phó, cấp dưới tiếp công dân[3]. Qua tiếp công dân, cơ quan hành chính các cấp đều đã ban hành văn bản thông báo ý

---

[1] Số lượt tiếp công dân giảm 12,7%; Số đơn tiếp nhận giảm 13,4% so với cùng kỳ năm 2021; Đoàn đông người giảm 63,2% về số đoàn và 44,4% số vụ việc.

[2] Trong đó, tiếp thường xuyên 3.154 lượt/ 3.247 người/ 2.945 vụ việc; tiếp định kỳ và đột xuất của Thủ trưởng 903 lượt/ 1.033 người/ 872 vụ việc; ủy quyền tiếp định kỳ và đột xuất của Lãnh đạo 72 lượt/ 84 người/ 72 vụ việc.

[3] Tỷ lệ các kỳ ủy quyền cho cấp phó, cấp dưới tiếp công dân chỉ chiếm 8,92% trong tổng số kỳ Thủ trưởng tiếp.

kiến kết luận, chỉ đạo giải quyết, giao nhiệm vụ cho cơ quan chức năng xem xét giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

Các cơ quan hành chính trong tỉnh tiếp nhận 7.211 đơn[4] và đã xử lý 7.091 đơn; trong đó có 5.697 đơn đủ điều kiện xử lý *(gồm: 549 đơn khiếu nại, 174 đơn tố cáo, 4.974 đơn kiến nghị, phản ánh*), đã được: Chuyển đến cơ quan có thẩm quyền 1.325 đơn, đôn đốc cấp dưới giải quyết 681 đơn, trả lại và hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền đối với 408 đơn, thụ lý và giải quyết đối với 3.283 đơn thuộc thẩm quyền; còn 1.394 đơn không đủ điều kiện xử lý đã lưu đơn *(do trùng lắp, không rõ địa chỉ, mạo danh, nặc danh...),* chiếm tỷ lệ 19,7% trong tổng số đơn tiếp nhận.

Trong kỳ, các cơ quan hành chính nhà nước trong tỉnh đã tiếp nhận 01 đơn/01 vụ việc *(vụ bà Nguyễn Thị Hồng Khanh*) do Ban Dân nguyện Quốc hội chuyển về, đã có văn bản trả lời cho công dân và báo cáo Ban Dân nguyện Quốc hội. Ngoài ra, trong kỳ Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Ngãi đã tiếp nhận 118 đơn *(trong đó, có 96 đơn khiếu nại, 15 đơn tố cáo và 14 đơn kiến nghị, phản ánh),* trong đó có 42 đơn đủ điều kiện xử lý, đã thực hiện chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết 45 đơn, đôn đốc các cơ quan 16 đơn và trả lời, hướng dẫn công dân đối với 29 đơn. Nội dung đơn liên quan đến khiếu nại việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(chiếm tỷ lệ 45,7%);* lĩnh vực tư pháp chủ yếu là khiếu nại các bản án, quyết định của Tòa án nhân dân các cấp; đề nghị xem xét lại bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật theo thủ tục giám đốc thẩm hoặc tái thẩm (*chiếm tỷ lệ 26,4%)* và kiến nghị, phản ánh có nội dung chủ yếu phản ánh về chế độ, chính sách cho người cao tuổi, người bị nhiễm chất độc hóa học và các vấn đề về bảo vệ môi trường, về quy hoạch đất phục vụ các dự án, giá tiền bồi thường đất khi thu hồi đất làm các dự án khu dân cư chiếm tỷ lệ 27,9 %. Đến nay các cơ quan đã giải quyết và phúc đáp trả lời cho Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Ngãi đối với 36 vụ việc.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

Thủ trưởng các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh đã giải quyết 365 vụ việc/409 vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 89,2% , trong đó:

a) Giải quyết khiếu nại:

Các cơ quan hành chính đã giải quyết 289/324 vụ khiếu nại thuộc thẩm quyền[5], đạt tỷ lệ 89,2%. Trong đó, có 78 vụ qua giải thích, thuyết phục công

---

[4] Có 6.843 đơn tiếp nhận trong kỳ và 187 đơn kỳ trước chuyển sang.

[5] Chủ tịch UBND tỉnh đã giải quyết 79/90 vụ khiếu nại, đạt tỷ lệ 87,7%.
- Thủ trưởng các sở, ngành đã giải quyết 79/79 vụ khiếu nại thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 100%.
- Chủ tịch UBND cấp huyện đã giải quyết 115/135 vụ khiếu nại, đạt tỷ lệ 85,2%.
- Chủ tịch UBND cấp xã đã giải quyết 16/20 vụ khiếu nại, đạt tỷ lệ 80%.

dân đã rút khiếu nại, còn lại 93 vụ giải quyết bằng quyết định hành chính, kết quả có 03 khiếu nại đúng; 189 khiếu nại sai; 04 khiếu nại có đúng, có sai. Qua giải quyết đã bảo vệ quyền lợi cho 07 người, với số tiền 11 triệu đồng.

b) Giải quyết tố cáo:

Các cơ quan hành chính đã giải quyết 76/85 vụ tố cáo thuộc thẩm quyền[6], đạt tỷ lệ 89,4%. Trong đó, có 08 vụ việc qua giải thích chính sách, pháp luật công dân đã rút tố cáo, còn lại 68 vụ việc đã xem xét giải quyết, kết quả có 01 tố cáo đúng, 65 tố cáo sai, 02 tố cáo có đúng, có sai. Qua giải quyết đã bảo vệ quyền lợi cho 02 cá nhân, kiến nghị thu hồi cho nhà nước 175m^2 đất và kiểm điểm trách nhiệm đối với 03 cán bộ, công chức có sai phạm.

4. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo

UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch số 270/KH-BCS ngày 16/10/2014 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh; Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 06/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh và đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 12/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 01/02/2018 của Tỉnh ủy về việc nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; triển khai kịp thời việc phối hợp tiếp công dân phục vụ Đại hội Thể thao Đông Nam Á lần thứ 31 *(SEA Game 31)* diễn ra từ ngày 12/5/2022 và Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV.

Trong kỳ, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành 06 văn bản chỉ đạo tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh; các sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố ban hành 32 văn bản triển khai, chỉ đạo, đôn đốc đối với công tác khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi cấp mình, ngành mình.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền pháp luật khiếu nại, tố cáo:

UBND tỉnh Quảng Ngãi đã thống nhất giao nhiệm vụ cho Hội Luật gia tỉnh tham gia tiếp công dân định kỳ, tiếp công dân đột xuất của Chủ tịch UBND tỉnh tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh, đồng thời chỉ đạo Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tạo điều kiện cho Hội Luật gia cùng cấp tham gia tiếp công dân định kỳ, tiếp công dân đột xuất của Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố, để cùng tham gia công tác tuyên truyền, phổ biến, tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý cho các tổ chức và cá nhân, nhằm phối hợp giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại địa phương

---

[6] Chủ tịch UBND tỉnh đã giải quyết 24/26 vụ tố cáo, đạt tỷ lệ 92,3%.
- Thủ trưởng các sở, ngành đã giải quyết 14/16 vụ tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 87,5%.
- Chủ tịch UBND cấp huyện đã giải quyết 33/35 vụ tố cáo, đạt tỷ lệ 94,3%.
- Chủ tịch UBND cấp xã đã giải quyết 05/08 vụ tố cáo, đạt tỷ lệ 62,5%.

Chỉ đạo Thanh tra tỉnh tiếp tục mua và cấp phát Báo Thanh tra đến Ban thanh tra nhân dân của 173/173 xã, phường, thị trấn; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và Báo Quảng Ngãi tham dự và đưa tin đầy đủ các buổi tiếp công dân định kỳ của tỉnh, kết quả giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo có tính chất điển hình đã góp phần nâng cao nhận thức pháp luật khiếu nại, tố cáo cho cán bộ, nhân dân.

c) Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Thủ trưởng cơ quan hành chính các cấp, các ngành trong tỉnh đã chỉ đạo tiến hành 10 cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm trong thực hiện pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại 13 cơ quan, đơn vị. Đã ban hành 05 Kết luận, qua đó cho thấy trách nhiệm của một số người đứng đầu cấp xã về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo còn hạn chế; người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa kịp thời ban hành Lịch tiếp công dân định kỳ ngay từ đầu năm, chưa chấp hành lịch tiếp công dân định kỳ, còn ủy quyền cho cấp phó, cấp dưới; có nơi còn chưa thực hiện đúng quy định về việc phân công cho công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn; việc ghi chép cập nhật thông tin và sổ xử lý đơn thư chưa đầy đủ; công chức được giao nhiệm vụ xử lý đơn khai thác, phân loại nội dung đơn chưa chính xác; theo dõi, đôn đốc sau tiếp công dân chưa đầy đủ; việc giải quyết chế độ bồi dưỡng cho người làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh có nơi còn chưa thực hiện đúng quy định... Qua thanh tra đã nhắc nhở, đôn đốc trách nhiệm, chấn chỉnh, khắc phục các thiếu sót, vi phạm.

d) Kết quả kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc đông người

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 25/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài; kiện toàn Tổ giúp việc cho Tổ công tác chỉ đạo giải quyết một số vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh được thành lập theo Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 25/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh (viết tắt là Tổ công tác 571). Tổ công tác 571 đã đã lập kế hoạch kiểm tra, rà soát đối với 17 vụ việc đông người, phức tạp thuộc thẩm quyền của tỉnh, giải quyết đến nay cơ bản đã xong đối với 06 vụ việc; đang giải quyết 11 vụ việc, trong đó có 06 vụ việc đã có những tiến triển mới trong chỉ đạo xử lý và tổ chức thực hiện nhiều khả năng sẽ giải quyết kết thúc được trong thời gian tới; còn 05 vụ việc đang rà soát. Các vụ việc đang kiểm tra, rà soát, lãnh đạo UBND tỉnh đều đã có văn bản chỉ đạo, quan điểm xử lý bước đầu để các cơ quan liên quan triển khai thực hiện

Ngoài ra, Tổ công tác 571 đã tổng hợp, gửi danh sách, đôn đốc giải quyết đối với 42 vụ việc thuộc phạm vi rà soát, giải quyết của Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành

phố đã lập kế hoạch chi tiết đối với từng vụ việc; đến nay đã có kết quả giải quyết dứt điểm đối với 18 vụ việc; đang giải quyết 24 vụ việc, trong đó: Thực hiện các biện pháp để xử lý cơ bản ổn định tình, đối với 06 vụ việc; tiếp tục kiểm tra, rà soát đối với 18 vụ việc còn lại.

III. ĐÁNH GIÁ VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Đánh giá

a) Ưu điểm:

- UBND tỉnh Quảng Ngãi đã lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nói riêng và những vấn đề cử tri, người dân quan tâm, có bức xúc trên địa bàn tỉnh nói chung; thường xuyên xem xét, chỉ đạo xử lý về cơ chế, chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để kết thúc được nhiều vụ việc trên thực tế. Đã quan tâm chỉ đạo nhiều biện pháp nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; chỉ đạo nhiều giải pháp khắc phục các tồn tại, hạn chế trong quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực đất đai, tài nguyên môi trường, đầu tư xây dựng... nhờ đó đã làm hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo, góp phần giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn.

- Chất lượng xác minh giải quyết khiếu nại, tố cáo từng bước được nâng lên; công tác dân vận trong giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm thực hiện có hiệu quả hơn, nhiều cơ quan, đơn vị đã triển khai mô hình dân vận khéo có hiệu quả, qua đó đã vận động được nhiều người dân rút khiếu nại, tố cáo nhưng vẫn đảm bảo quyền lợi chính đáng, hợp pháp của công dân.

b) Hạn chế:

- Vẫn còn một số cơ quan, đơn vị người đứng đầu chưa thực hiện đầy đủ, nghiêm túc lịch tiếp công dân định kỳ đã công bố, chưa thực hiện tốt việc gắn công tác tiếp công dân với giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác theo dõi sau tiếp công dân, xử lý đơn ở một số địa phương vẫn còn hạn chế, chưa kịp thời.

- Tình trạng chậm thụ lý, xác minh vụ việc thuộc thẩm quyền dù công dân đã nhiều lần phát sinh đơn vẫn còn xảy ra, dẫn đến công dân phải phát sinh tố cáo vượt cấp. Ngoài ra, vẫn còn một số cơ quan, đơn vị chưa thực hiện tốt việc giải trình, cung cấp hồ sơ tài liệu cho cơ quan xác minh vụ việc dẫn đến vụ việc chậm được giải quyết theo quy định.

- Việc xem xét, xử lý trách nhiệm người đứng đầu có khuyết điểm vi phạm trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phần lớn chỉ dừng lại ở mức kiểm điểm, rút kinh nghiệm mà chưa thật sự phát huy tác dụng răn đe, thúc đẩy nâng cao tinh thần trách nhiệm.

c) Nguyên nhân của những hạn chế:

- Nguyên nhân khách quan:

Những vướng mắc, tồn tại có tính lịch sử trong quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên, môi trường đã được chỉ ra nhưng việc khắc phục còn chậm, để kéo dài, một số trường hợp không thể khắc phục triệt để, dẫn đến ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống của nhiều người dân, làm phát sinh nhiều khiếu nại, tố cáo, tranh chấp và các vụ việc đông người, phức tạp ở các lĩnh vực này. Một số quy định của pháp luật còn bất cập, thiếu rõ ràng, cụ thể hoặc có sự chồng chéo, mâu thuẫn, nên khi giải quyết không có đủ cơ sở pháp lý hoặc lúng túng trong áp dụng pháp luật, khó tìm được phương án giải quyết vừa đảm bảo đúng pháp luật, vừa phù hợp thực tiễn. Một số nội dung, công việc thuộc trách nhiệm thực hiện của một số cơ quan, đơn vị chưa được giải quyết kịp thời, đáp ứng được yêu cầu, thời gian giải quyết kéo dài cũng làm phát sinh khiếu nại, tố cáo vượt cấp, phức tạp.

Nhận thức pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế, nhất là pháp luật về nội dung; vẫn còn tâm lý cố tình khiếu kiện dây dưa, kéo dài để mong được hưởng lợi.

- Nguyên nhân chủ quan:

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của chính quyền các cấp ở một số nơi còn có tình trạng chưa được quan tâm đúng mức, thiếu quyết liệt.

Nhân sự làm nhiệm vụ tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo tại nhiều đơn vị vừa thiếu về số lượng, vừa bất cập về chuyên môn nghiệp vụ nên chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn công việc hiện nay, dẫn đến dễ có sai sót trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và để chậm giải quyết. Mặt khác, nhận thức về pháp luật và trách nhiệm trong giải quyết khiếu nại, tố cáo của một bộ phận cán bộ, công chức còn yếu; sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng có lúc còn bị động, thiếu chặt chẽ, chưa phát huy được hiệu quả trong giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là những vụ việc đông người, phức tạp.

2. Dự báo

Tình hình khiếu nại, tố cáo thời gian tới trên địa bàn tỉnh còn tiếp tục tiềm ẩn phát sinh phức tạp, chủ yếu ở lĩnh vực đất đai, tập trung nhiều ở những địa phương, địa bàn thu hồi nhiều đất của người dân để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội; vấn đề ô nhiễm môi trường do hoạt động của các doanh nghiệp trên địa bàn, do hoạt động xử lý rác thải còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp; các vấn đề tranh chấp đất lâm nghiệp, xử lý các tồn tại trong quản lý đất đai có nguồn gốc nông lâm trường trước đây chưa được giải quyết dứt điểm, cũng dễ làm phát sinh khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc đông người, cần có sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VỀ TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO NĂM 2023

1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Chương trình số 52-CTr/TU ngày 16/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi; Kế hoạch số 270/KH-

BCS ngày 16/10/2014 của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh; Chỉ thị số 41/CT-TU ngày 11/6/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp và giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 06/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện trách nhiệm người đứng đầu trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 12/4/2018 thực hiện Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 01/02/2018 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về việc nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ và Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày ngày 25/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về kiểm tra, rà soát, giải quyết khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh; tập trung nguồn lực giải quyết, xử lý dứt điểm các vụ việc trên thực tế, tránh để kéo dài dễ gây hậu quả tiêu cực.

3. Tập trung chỉ đạo giải quyết có chất lượng các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, phấn đấu đạt tỷ lệ trên 85% đối với vụ việc mới phát sinh; chú trọng kiểm tra việc tổ chức thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật của các cấp, các ngành.

4. Theo dõi, đôn đốc các cấp, các ngành thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22/3/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

5. Tiếp tục rà soát, ban hành bổ sung, hoàn thiện thể chế công tác ngành thanh tra thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Thanh tra Chính phủ;
- Cục 2 Thanh tra Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, TCD, CBTH;
- Lưu: VT, NCbdv611.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Đặng Văn Minh